



CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG THỦY LỢI II

169 Trần Quốc Thảo, Quận 3, TP. HCM

Tel. 84.8.9316753- Fax: 84.8.9316958- Email: hec2@hcm.vnn.vn

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

NĂM 2013

Tháng 04 năm 2014

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG THỦY LỢI II
Năm 2013

I. Thông tin chung:

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch : **CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG THỦY LỢI II**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số : 0300566614
- Vốn điều lệ : 42.000.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu : 42.000.000.000 đồng
- Địa chỉ : 169 Trần Quốc Thảo, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh.
- Số điện thoại : 08 3 9310578
- Số fax : 08 3 9316958
- Website : hec2.vn - hec2.com.vn
- Mã cổ phiếu (nếu có):

2. Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty Cổ phần Tư Vấn Xây Dựng Thủy Lợi II nguyên là Viện khảo sát thiết kế thủy lợi - Thủy điện Hà Nội thành lập từ năm 1956, được tách ra và đổi tên là Công ty Tư Vấn Xây Dựng Thủy Lợi II theo quyết định số 80QĐ/TCCB ngày 06/09/1995 của Bộ Thủy lợi (Nay là Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

Tháng 12/2004 được cổ phần hóa thành Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Thủy lợi II theo quyết định số : 3393/QĐ-BNN-TCCB ngày 15/10/2004 của Bộ NN & PTNT.

Ngày 01/01/2005 Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Thủy lợi II chính thức đi vào hoạt động kinh doanh theo cơ chế công ty cổ phần với vốn điều lệ là 15 tỷ đồng, trong đó nhà nước nắm giữ 30%.

Năm 2009 tăng vốn điều lệ là 26 tỷ đồng, trong đó nhà nước nắm giữ 17%.

Năm 2011 tăng vốn điều lệ là 42 tỷ đồng, trong đó nhà nước nắm giữ 10,71%.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

+ *Ngành nghề kinh doanh:*

- Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan gồm: Lập dự án đầu tư xây dựng thủy lợi, thủy điện. Khảo sát xây dựng (bao gồm khảo sát địa hình, địa chất, thủy văn, môi trường, địa vật lý). Thí nghiệm đất, đá, nền móng, vật liệu, kết cấu xây dựng phục vụ thiết kế; kiểm tra chất lượng công trình. Kiểm định chất lượng công trình. Xác định nguyên nhân sự cố công trình. Thiết kế công trình thủy lợi, thủy điện; lập tổng dự toán và dự toán công trình xây dựng. Thẩm tra dự án đầu tư; thẩm tra thiết kế; thẩm tra dự toán. Quản lý dự án. Nhận tổng thầu khảo sát thiết kế và quản lý dự án theo qui định của điều lệ quản lý đầu tư và xây dựng. Xây dựng thực nghiệm các công trình thuộc đề tài nghiên cứu, chuyển giao công nghệ, khoan, phụt xử lý nền và thân công trình. Tư vấn đấu thầu (thiết kế, xây lắp, mua sắm) công trình thủy lợi. Thiết kế, chế tạo, lắp đặt thiết bị quan trắc công trình thủy lợi, thủy điện. Khảo sát và đánh giá tác động môi trường của dự án xây dựng. Tư vấn xây dựng công trình: hạ tầng cơ sở, cầu, đường giao thông và các công trình khác kết hợp trong dự án thủy lợi, cấp thoát nước và khoan giếng khai thác nước ngầm. Giám sát thi công xây dựng công trình thủy lợi: xây dựng và hoàn thiện. Tư vấn về vệ sinh môi trường.
- Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác.

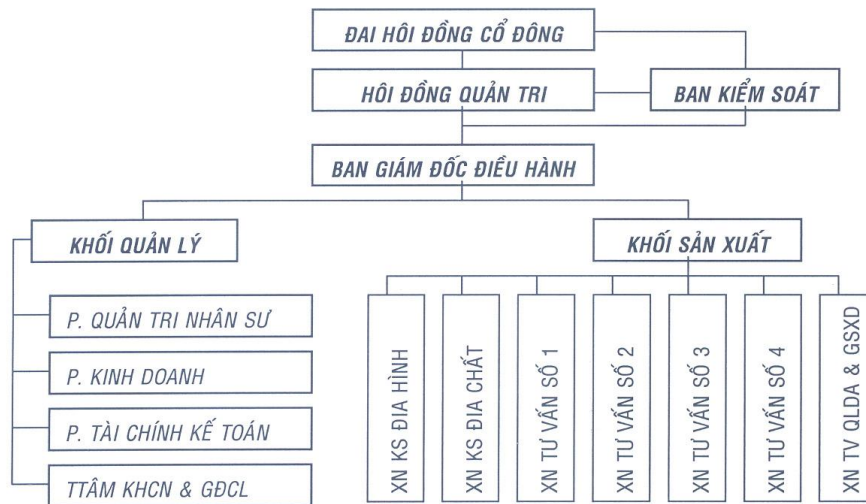
- Hoạt động vui chơi giải trí.
 - Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.
 - Nuôi trồng thủy sản nội địa.
 - Buôn bán vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng.
- + Địa bàn kinh doanh: Các tỉnh thành trong cả nước

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

4.1. Mô hình quản trị:

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của công ty. Hội đồng quản trị được ĐHĐCĐ bầu ra là cơ quan quản lý cao nhất của công ty giữa hai nhiệm kỳ ĐHĐCĐ. Ban kiểm soát được ĐHĐCĐ bầu ra nhằm giám sát các hoạt động của HĐQT, Ban điều hành trong việc thực hiện các nghị quyết của ĐHĐCĐ đề ra. HĐQT bổ nhiệm Ban tổng giám đốc và kế toán trưởng. Các vị trí quản lý khác do Tổng giám đốc bổ nhiệm và hoạt động theo sự phân công công việc của Tổng giám đốc.

4.2. Cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý: theo sơ đồ sau :



4.3. Các công ty con, công ty liên kết :

- Công ty liên doanh, liên kết:
 Tên : Công ty Cổ phần Phước Hòa. Địa chỉ số 461 đường 30/4, P.Phú Thọ, TX Thủ Dầu Một, Thành phố Bình Dương. Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Sản xuất, truyền tải và phân phối điện. Khai thác, xử lý và cung cấp nước. Vốn điều lệ: 120 tỷ đồng. Tỷ lệ sở hữu : 50% vốn điều lệ

5. Định hướng phát triển:

Các mục tiêu chủ yếu của Công ty :

- Công ty luôn xác định sứ mệnh của công ty là “PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG THUỶ LỢI VÀ CƠ SỞ HẠ TẦNG”

- Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn cho hoạt động kinh doanh, đầu tư nhằm tối đa hóa lợi ích cho các cổ đông, tạo công ăn việc làm ổn định cho người lao động, thực hiện nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật.

Chiến lược phát triển trung và dài hạn :

- Đối với hoạt động Tư vấn - khảo sát - thiết kế: Phát triển công ty trở thành một đơn vị dẫn đầu cả nước về lĩnh vực tư vấn thủy lợi, mở rộng thị trường ra các nước lân cận.
- Đối với hoạt động đầu tư: Tập trung vào lĩnh vực đầu tư dự án thủy điện, cùng với mở rộng đầu tư xây dựng văn phòng làm việc và đầu tư tài chính khác.

Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty :

- Sản phẩm của công ty làm ra luôn phải thỏa mãn tất cả những chỉ tiêu về môi trường. Công ty luôn ý thức được trách nhiệm và đặt mục tiêu bảo vệ môi trường của cộng đồng cao nhất.
- Về mục tiêu xã hội, cộng đồng : Đặt mục tiêu chăm lo, đóng góp và chung tay gánh vác cho cộng đồng theo khả năng cao nhất của công ty.

6. Các rủi ro:

Công việc của công ty chủ yếu do nhà nước đầu tư. Khi nhà nước thắt chặt đầu tư công sẽ ảnh hưởng ngay đến công ăn việc làm của công ty.

II. Tình hình hoạt động trong năm:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

Năm 2013, Trước tình hình khó khăn chung của nền kinh tế hiện nay, Ban điều hành đã rất nỗ lực tham gia đấu thầu tất cả các công trình thuộc ngành nghề ở tất cả các địa phương trong cả nước nhằm tìm kiếm việc làm cho công ty do vậy vẫn duy trì được công ăn việc làm cho người lao động.

Ngoài ra, Công ty vẫn duy trì thực hiện tốt hệ thống quản lý chất lượng HECII, thoả ước Lao động tập thể, các quy chế quy định nội bộ nhằm tạo ra những sản phẩm chất lượng và tạo niềm tin cho các chủ đầu tư. Kế hoạch SXKD của ĐHĐCĐ cho năm 2013 Công ty đã đạt vượt ở tất cả các chỉ tiêu, nhất là vẫn duy trì được mức chia cổ tức bằng tiền mặt 20% cho các cổ đông.

Có được kết quả trên HĐQT xác định là do sự nỗ lực của tất cả CBCNV trong công ty, của Ban điều hành cũng như sự đồng lòng tin tưởng tất cả các cổ đông dành cho cán bộ quản lý của công ty tạo ra một tập thể vững mạnh, đoàn kết cùng vượt qua những khó khăn thử thách trong những năm tiếp theo.

Tình hình thực hiện các chỉ tiêu SXKD mà ĐHĐCĐ đề ra:

TT	Danh mục	Chỉ tiêu	Thực hiện	So sánh
1	Giá trị hợp đồng ký được (tỷ đồng)	80	80,99	Đạt KH
2	Tổng Doanh thu (tỷ đồng)	75	93,36	+24%
3	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	13	15,35	+18%
4	Chi trả cổ tức (%/năm)	18	20	+11%

2. Tổ chức và nhân sự:

Danh sách Ban điều hành gồm :

- Ông Bùi Hữu Quỳnh : Tổng giám đốc
- Ông Nguyễn Văn Tiến : Phó tổng giám đốc
- Ông Đào Văn Nam : Phó tổng giám đốc
- Ông Hồ Hữu Nhân : Phó tổng giám đốc
- Ông Trần Văn Hiến : Phó tổng giám đốc
- Bà Ngô Thu Hương : Kế toán trưởng

Tóm tắt lý lịch:

a. Tổng giám đốc :

- **Họ và tên: BÙI HỮU QUỲNH**
- Giới tính: nam nữ
- Số CMND: 024512249 Ngày cấp: 12-04-2006 Nơi cấp: CA.TPHCM
- Ngày tháng năm sinh: 15-10-1962
- Nơi sinh: Thị Trấn Trôi, huyện Hoài Đức, Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Thị Trấn Trôi, huyện Hoài Đức, Hà Nội
- Địa chỉ thường trú: 177 Trần Quốc Thảo - P9 - Q3 - TP.HCM
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: 84-8-39312129
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ thùy lợi
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết tại ngày lập báo cáo: 19,47%

b. Phó tổng giám đốc :

- **Họ và tên: NGUYỄN VĂN TIẾN**
- Giới tính: nam nữ
- Số CMND: 022528752 Ngày cấp: 06/03/2007 Nơi cấp : CA TP HCM
- Ngày tháng năm sinh: 08/05/1956
- Nơi sinh: Phú Xuyên, TP Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Phú Xuyên, TP Hà Nội
- Địa chỉ thường trú: 490 Nơ Trang Long, Phường 13, Quận Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: 08.39351461
- Trình độ văn hoá: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Giám đốc Kinh Doanh
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết tại ngày lập báo cáo: 7,05%

- **Họ và tên: ĐÀO VĂN NAM**

- Giới tính: nam nữ
- Số CMND: 023138305 Ngày cấp: 18-01-2007 Nơi cấp: CA.TPHCM
- Ngày tháng năm sinh: 14-12-1962
- Nơi sinh: Xã Nhon Phúc, huyện An Nhơn, tỉnh Bình Định
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh

- Quê quán: Xã Nhơn Phúc, huyện An Nhơn, tỉnh Bình Định
 - Địa chỉ thường trú: 544/16-18 đường Cộng Hoà, P.13, Q.Tân Bình, TP.HCM
 - Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: 84-8-39312091
 - Trình độ văn hoá: 12/12
 - Trình độ chuyên môn: Kỹ sư thủy lợi
 - Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết tại ngày lập báo cáo: 0,65%
- **Họ và tên: HỒ HỮU NHẪN**
 - Giới tính: nam nữ
 - Số CMND: 020120304 Ngày cấp: 18-12-2007 Nơi cấp: CA.TPHCM
 - Ngày tháng năm sinh: 01-12-1955
 - Nơi sinh: Quảng Nam
 - Quốc tịch: Việt Nam
 - Dân tộc: Kinh
 - Quê quán: Duy Châu, Duy Xuyên, Quảng Nam
 - Địa chỉ thường trú: 246A Hồng Lạc, P11, Q.Tân Bình, TP.HCM
 - Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: 08-9310070
 - Trình độ văn hoá: 12/12
 - Trình độ chuyên môn: Kỹ sư thủy lợi
 - Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết tại ngày lập báo cáo: 0,5%
- **Họ và tên: TRẦN VĂN HIỂN**
 - Giới tính: nam nữ
 - Số CMND: 164015633 Ngày cấp: 02/12/2010 Nơi cấp: CA Ninh Bình
 - Ngày tháng năm sinh: 25/12/1975
 - Nơi sinh: Kim Sơn - Ninh Bình
 - Quốc tịch: Việt Nam
 - Dân tộc: Kinh
 - Quê quán: Kim Sơn - Ninh Bình
 - Địa chỉ thường trú: 145 Tinh Lộ 15, Phường Thạnh Lộc, Quận 12, TP.HCM
 - Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: 08 39319957
 - Trình độ văn hoá: 12/12
 - Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ thủy lợi
 - Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết tại ngày lập báo cáo: 0,97%
- c. Kế toán trưởng :**
- **Họ và tên: NGÔ THU HƯƠNG**
 - Giới tính: nam nữ
 - Số CMND: 023334627 Ngày cấp: 06/10/2009 Nơi cấp: CA TP HCM
 - Ngày tháng năm sinh: 18/11/1977
 - Nơi sinh: Ứng Hòa, TP Hà Nội
 - Quốc tịch: Việt Nam
 - Dân tộc: Kinh
 - Quê quán: Hưng Yên
 - Địa chỉ thường trú: 192 Nguyễn Bá Tòng, P11, Tân Bình, TP HCM
 - Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: 08 3 9310578
 - Trình độ văn hoá: 12/12
 - Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế - kế toán kiểm toán
 - Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết tại ngày lập báo cáo: 11,78%

Những thay đổi trong Ban điều hành trong năm:

Ông Nguyễn Văn Trường - Phó tổng giám đốc về nghỉ chế độ hưu trí, Tổng giám đốc bổ nhiệm Ông Trần Văn Hiền - Giám đốc Xí nghiệp TV QLDA & GSXD làm Phó tổng giám đốc từ tháng 5/2013. Các vị trí khác không có sự thay đổi

Số lượng cán bộ công nhân viên. Chính sách đối với người lao động:

Hiện tại công ty đang có 245 cán bộ công nhân viên. Công ty luôn quan tâm thực hiện tốt các chế độ, chính sách cho người lao động theo đúng quy định của Bộ luật lao động và các chế độ, chính sách của nhà nước.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

- Đầu tư Xây dựng nhà máy Nhà máy Thủy điện tại Bình Dương: Đang trong giai đoạn xin giấy phép xây dựng.
- Các Dự án đầu tư tài chính khác: Việc lập dự án đầu tư xây dựng văn phòng trụ sở công ty đang thực hiện. Tiếp tục đầu tư vào công ty CP Tư vấn Xây dựng Thủy lợi Thủy điện Nam Việt với tỷ lệ 4,8%. Dự kiến đầu tư một số dự án NM thủy điện khác vẫn nằm trong kế hoạch, chưa xúc tiến.

4. Tình hình tài chính**Tình hình tài chính:**

Chi tiêu	Năm 2012	Năm 2013	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	226.788.217.660	232.627.500.558	+2,6%
Doanh thu thuần	81.085.322.359	82.607.866.165	+1,9%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	16.664.800.064	15.353.384.154	-7,9%
Lợi nhuận khác	55.687.895	5.909.091	-89,4%
Lợi nhuận trước thuế	16.720.487.959	15.359.293.245	-8,1%
Lợi nhuận sau thuế	13.279.186.654	11.454.784.578	-13,7%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	63%	73%	+16%

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn TSLĐ/Nợ ngắn hạn	1,43	1,53	
+ Hệ số thanh toán nhanh TSLĐ - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	1,22	1,33	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,72	0,69	

Các chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	Ghi chú
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	2,61	2,20	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho:	2,41	2,98	
<u>Giá vốn hàng bán</u>			
Hàng tồn kho bình quân			
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	35,8%	35,5%	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,164	0,139	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,212	0,158	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,059	0,049	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,206	0,186	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Cổ phần :

Tổng số cổ phần : 4.200.000 cổ phần. Loại cổ phần: cổ phần phổ thông.

Trong đó :

- Số lượng cổ phần đang lưu hành : 4.200.000 cổ phần.
- Số lượng cổ phần dự trữ, cổ phiếu quỹ : 0 cổ phần.

Cơ cấu cổ đông:

Danh mục	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ trên vốn (%)	Số lượng cổ đông
1. Phân theo tỷ lệ sở hữu:			
- Cổ đông lớn	2.058.370	49%	4
- Cổ đông nhỏ	2.141.630	51%	188
Cộng	4.200.000	100%	192
2. Phân theo:			
- Cổ đông tổ chức	452.850	10,8%	2
- Cổ đông cá nhân	3.747.150	89,2%	190
Cộng	4.200.000	100%	192
3. Phân theo:			
- Cổ đông trong nước	4.200.000	100%	192
- Cổ đông nước ngoài	0	0	0
Cộng	4.200.000	100%	192
4. Phân theo:			
- Cổ đông nhà nước	450.000	10,7%	1
- Cổ đông khác	3.750.000	89,3%	191
Cộng	4.200.000	100%	192

Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: không

Giao dịch cổ phiếu quỹ: không

Các chứng khoán khác: không

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh :

Năm 2013 như đã nêu tại II.1, kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty đã đạt, vượt tất cả các chỉ tiêu mà ĐHĐCĐ đề ra trong năm. Từ kết quả đó giúp công ty duy trì được thu nhập ổn định cho người lao động, cổ tức cho cổ đông và tích lũy gia tăng nguồn vốn chủ sở hữu của công ty, tạo ra tình hình tài chính ổn định để có thể tiếp tục duy trì sự phát triển và triển khai các dự án đầu tư trong tương lai.

2. Tình hình tài chính:

2.1. Tình hình tài sản:

Chỉ tiêu	Tăng (+)/Giảm (-)	Chi tiết tăng, giảm
Tiền và các khoản tương đương tiền	30.788.842.234	Trong năm đã gia tăng tích lũy từ HĐKD. Số dư cuối kỳ : Tiền mặt & TGNH : 10.483.545.337 đ, tiền gửi có kỳ hạn : 65.964.500.000 đ
Đầu tư ngắn hạn	-31.150.624.476	Giảm là do Tiền gửi có kỳ hạn cuối kỳ có TG có kỳ hạn <3 tháng nên chuyển sang trình bày tại khoản Tương đương tiền
Phải thu khách hàng	3.069.278.097	Các công trình đã được nghiệm thu nhưng chưa thu được tiền tăng
Trả trước cho người bán	-133.002.500	Trong năm giảm khoản tiền bị NCC chiếm dụng.
Các khoản phải thu ngắn hạn khác	155.432.729	Chủ yếu do thu hồi được vốn vay của Công ty TNHH MTV SX & DV Công nghệ Thủy sản và tăng phải thu thanh toán khoản
Dự phòng khoản phải thu khó đòi	581.921.912	Do các khoản công nợ cũ vẫn chưa thu hồi được -> tuổi nợ tăng -> tăng mức trích lập
Hàng tồn kho	-2.125.987.947	Chi phí dở dang của các CT thực hiện chưa được nghiệm thu giảm
Tài sản ngắn hạn khác	5.719.433.037	Chủ yếu do tăng khoản ký quỹ bảo lãnh NH
Nguyên giá TSCĐ	-220.836.245	Trong năm do Ghi giảm TSCĐ thành CCDC theo quy định của TT 45/2013/TT- BTC
Giá trị hao mòn lũy kế TSCĐ	-134.180.553	
Tài sản dài hạn khác	452.850.434	Chủ yếu do tăng CCDC từ TSCĐ không đủ tiêu chuẩn TT 45/2013/TT-BTC

Tài sản của công ty được quản lý và duy trì tốt. Tiền và các khoản tương đương tiền, Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn: được quản lý chặt chẽ và chi tiết hợp lý cho SXKD do vậy mang về cho công ty thu nhập hoạt động tài chính rất lớn. Các khoản phải thu: Việc thu hồi công nợ những năm gần đây được trú trọng và thu tiền tốt. Tuy nhiên việc thu tiền của các khoản phải thu từ năm 2008 trở về trước không thực hiện được và khả năng thu được là không thể. Hàng tồn kho: Quản lý tốt. Tài sản ngắn hạn khác và tài sản dài hạn : Được quản lý tốt và hiệu quả. Trong năm qua đã huy động được tối đa năng suất cho SXKD của công ty.

2.2. Tình hình nợ phải trả:

Chỉ tiêu	Tăng (+)/Giảm (-)	Chi tiết tăng, giảm
Phải trả người bán	483.374.275	Công ty đã tăng được thời gian thanh toán cho NCC
Người mua trả tiền trước	-2.871.562.432	Những HĐ mới ký được. Chủ đầu tư không có KH vốn -> công ty tự ứng vốn thực hiện
Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	-1.667.024.262	Do thuế GTGT, TNCN của tháng 12 giảm so với năm trước
Phải trả người lao động	823.885.581	Các khoản tiền lương tháng 12 trả trong tháng 1 của năm sau
Các khoản phải trả phải nộp ngắn hạn khác	-496.536.839	Chủ yếu do giảm khoản phải trả cổ phần hóa và thanh toán khoản
Quý khen thưởng, phúc lợi	357.319.082	Chưa chi xét thi đua, khen thưởng
Vay và nợ dài hạn	-654.735.960	Trích trả tiền vay theo tiến độ

Công nợ phải trả của công ty được quản lý và nằm trong vòng kiểm soát của công ty. Thực tế tất cả các khoản nợ phải trả đều được công ty theo dõi và trả đúng thời hạn.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

Trong năm 2013, công ty duy trì ổn định về cơ cấu tổ chức, các chính sách quản lý. Công ty tập trung xây dựng chính sách đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn cũng như chất lượng của đội ngũ nhân viên.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

Kế hoạch phát triển của công ty theo kế hoạch 05 năm của ĐHCĐ nhiệm kỳ III đề ra. Cụ thể:

- Duy trì tốc độ tăng trưởng từ 5% đến 10%/năm
- Lợi nhuận trước thuế mỗi năm đạt 15% doanh thu
- Chi trả cổ tức hàng năm duy trì ở mức trên 18% /năm

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có): không.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty:

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty :

Nhìn chung các hoạt động của công ty được duy trì và phát triển ổn định.

Hoạt động tư vấn thiết kế : Đây là lĩnh vực kinh doanh chính của công ty. Trong năm 2013, hoạt động tư vấn thiết kế đạt 76,192 tỷ đồng chiếm 81,6% tổng doanh thu và tăng 4,066 tỷ so với năm 2012. Mặc dù hoạt động tư vấn thiết kế trong năm gặp rất nhiều khó khăn, nhà nước giảm đầu tư, chủ đầu tư không có vốn thực hiện, ban giám đốc đã tích cực tham gia đấu thầu các dự án thuộc nguồn vốn ODA nhằm duy trì doanh thu cho ngành nghề kinh doanh chính của công ty. Tuy nhiên năm 2014 cần xác định rõ những khó khăn về việc làm do những hợp đồng mới được ký kết trong năm 2013 không nhiều.

Hoạt động tư vấn giám sát và khoan phụt: Doanh thu đạt 5,314 tỷ đồng, chiếm 5.7% tổng doanh thu. Giảm so với năm 2012: 2,972 tỷ đồng. Doanh thu giảm là do năm 2013 những hợp đồng TVGS của công ty đã đi đến giai đoạn cuối và một số dự án bị dừng thi công nên hoạt động TVGS không triển khai thực hiện được.

Hoạt động cung cấp dịch vụ: Doanh thu đạt 1,1 tỷ đồng chiếm 1,27% doanh thu các hoạt động. Đây chủ yếu là hoạt động khai thác nguồn thu cho thuê kho tàng để thêm thu nhập cho công ty.

Hoạt động tài chính : Trong năm 2013 Doanh thu hoạt động tài chính đạt 10,747 tỷ đồng, chiếm 11,5% tổng doanh thu. Trong những năm gần đây, ban tổng giám đốc đã linh hoạt trong công tác ký hợp đồng, nghiệm thu thanh toán giúp công ty tạm ứng, thanh toán tiền KSTK được cao hơn, chỉ tiêu hợp lý giúp công ty tích lũy được một lượng tiền nhàn rỗi để tham gia vào hoạt động tài chính. HĐ tài chính của công ty chủ yếu là quay vòng của những khoản tiền gửi có kỳ hạn với mục đích vừa đem lại lợi ích cho công ty vừa đảm bảo nguồn vốn để đầu tư xây dựng khi thủ tục pháp lý cho việc xây dựng nhà máy hoàn tất.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty:

Ban giám đốc luôn được đánh giá cao trong việc thực hiện các kế hoạch của HĐQT. Trong công việc luôn quyết đoán, sáng tạo để điều hành những hoạt động trong công ty. Ban giám đốc thường xuyên báo cáo kịp thời cho HĐQT để HĐQT có những chính sách và quyết định hợp lý đảm bảo mục tiêu phát triển bền vững của công ty và lợi ích của cổ đông.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

Về công tác quản trị doanh nghiệp:

- Thực hiện nghiêm túc luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty, các qui định về quản trị doanh nghiệp đối với Công ty Đại chúng trong điều hành và các hoạt động của công ty.
- Trong năm 2014, HĐQT cần tập trung vào chính sách nhân sự. Tăng cường giám sát và chấn chỉnh công tác của một số cán bộ quản lý chưa hoàn thành nhiệm vụ được giao. Cải tiến mô hình tổ chức bộ máy nhân sự hợp lý, theo hướng gọn nhẹ, hiệu quả. Xây dựng chính sách về đào tạo, nâng cao trình độ cho những chuyên viên tư vấn cũng như công nhân khảo sát.
- Tiếp tục duy trì, cải tiến và thực hiện tốt hệ thống quản lý chất lượng HECII và các quy định về quản lý trong công ty. Thường xuyên rà soát, huỷ bỏ hoặc bổ sung các quy định sao cho phù hợp với những quy định của nhà nước cũng như tình hình thực tế của công ty.
- Thực hiện văn hoá doanh nghiệp trong công ty; xây dựng công ty phát triển theo hướng bền vững. Khẳng định vị thế, thương hiệu HECII trong công tác Tư vấn Xây dựng Thủy lợi ở Việt Nam và khu vực.

Về sản xuất kinh doanh:

- Tập trung điều hành công tác Tư vấn khảo sát thiết kế các công trình đang thực hiện đảm bảo đúng tiến độ đã ký với khách hàng, ưu tiên các công trình đã có vốn ODA, vốn trái phiếu đã được phân bổ. Tổ chức triển khai một số Dự án mới trúng thầu.
- Ngoài các lĩnh vực, ngành nghề kinh doanh truyền thống, sở trường của công ty cần đẩy mạnh công tác nghiên cứu KHCN, áp dụng công nghệ mới, phát triển các ngành nghề kinh doanh mà công ty có đủ điều kiện, thiết bị và nguồn lực như phụt cao áp, thi công xử lý nền móng, Thí nghiệm VLXD và kiểm định chất lượng công trình xây dựng.
- Cải tiến và tăng cường công tác tiếp thị, mở rộng thị trường (trong nước và khu vực), nhằm tạo đủ công ăn việc làm, giữ vững và không ngừng nâng cao đời sống CBCNV, đảm bảo lợi ích công ty, người lao động và các cổ đông.

Về công tác đầu tư

- Thực hiện đầu tư có trọng điểm phù hợp khả năng huy động vốn và điều hành của công ty. Tiếp tục tập trung đầu tư các dự án mà công ty đang thực hiện.
- Trong năm 2014 hoàn tất các thủ tục để khởi công xây dựng nhà máy Thủy điện Phước Hoà.

V. Quản trị công ty:

1. Hội đồng quản trị:

Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Thành viên HĐQT gồm 05 thành viên. Trong đó có 03 thành viên tham gia điều hành và 02 thành viên không điều hành, bao gồm:

- Thành viên tham gia điều hành:

- Bùi Hữu Quỳnh Chủ tịch HĐQT - Tổng giám đốc
- Nguyễn Văn Tiến Phó Chủ tịch HĐQT - Phó Tổng giám đốc, GĐKD
- Ngô Thu Hương Thành viên HĐQT - Kế toán trưởng

- Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành:

- Trần Hữu Thành Thành viên HĐQT - Giám đốc Xí nghiệp Tư vấn số 2
- Nguyễn Trọng Bào Thành viên HĐQT - Giám đốc Xí nghiệp Khảo sát Địa hình

Cơ cấu HĐQT :

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết tại ngày 01/03/2014
1	Bùi Hữu Quỳnh	Chủ tịch	19,47%
2	Nguyễn Văn Tiến	Phó chủ tịch	7,05%
3	Ngô Thu Hương	Thành viên	11,78%
4	Trần Hữu Thành	Thành viên	0,62%
5	Nguyễn Trọng Bào	Thành viên	1,07%

Các tiểu ban thuộc HĐQT: chưa thành lập

Hoạt động của HĐQT:

Trong năm 2013, HĐQT công ty đã tổ chức các phiên họp thường kỳ và đột suất theo đúng quy định của điều lệ và các qui chế quản lý nội bộ của công ty. Đồng thời HĐQT thường xuyên giám sát, tham gia các cuộc họp của Ban điều hành. Ông Chủ tịch HĐQT kiêm TGD thường xuyên trực tiếp làm việc với lãnh đạo các đơn vị, nhằm nắm bắt tình hình và chỉ đạo giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc để có những quyết sách, giải pháp phù hợp, trong chỉ đạo công tác SXKD và quản trị doanh nghiệp. Cụ thể các cuộc họp:

STT	Cuộc họp ngày	Nội dung Quyết định, nghị quyết
1	06/04/2013	QĐ Chủ tịch HĐQT Ô. Bùi Hữu Quỳnh của HĐQT QĐ Tổng giám đốc Điều hành Ô. Bùi Hữu Quỳnh của HĐQT

STT	Cuộc họp ngày	Nội dung Quyết định, nghị quyết
2	27/04/2013	NQ Phân công nhiệm vụ, Thông qua sơ đồ, Bổ nhiệm PTGD, KTT 05 QĐ Phó TGD, KTT của HĐQT
3	23/07/2013	NQ Ban hành điều lệ mới, KQKD 6 tháng, Quy định mua sắm TSCĐ
4	24/07/2013	NQ Liên quan đến Giới hạn tín dụng tại NH Công Thương CN3
5	02/12/2013	Quyết định hạn mức tín dụng với NH Công Thương CN3 năm 2014
6	26/12/2013	Đánh giá kết quả kinh doanh năm 2013 Thông qua quyết định lương của Ban điều hành BKS thông qua Đơn vị kiểm toán BCTC 2013 Các vấn đề về SXKD khác

Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập không điều hành: không có

Hoạt động của các tiểu ban trong HĐQT: không có

Danh sách các thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty và tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm:

5. Ban Kiểm soát:

Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát gồm : 03 thành viên

- Phạm Hải Sơn Trưởng BKS - Chuyên viên thiết kế
- Quân Xuân Bình Thành viên BKS - Phó Phòng Kinh doanh
- Võ Thị Thanh Thúy Thành viên BKS - Chuyên viên kinh doanh

Cơ cấu BKS:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết tại ngày 01/03/2014
1	Phạm Hải Sơn	Trưởng ban	0,19%
2	Quân Xuân Bình	Thành viên	0,05%
3	Võ Thị Thanh Thúy	Thành viên	0,09%

Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm 2013, Ban kiểm soát đã tiến hành họp định kỳ để kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty trong quá trình quản lý, điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, cụ thể như sau:

18/4/2013	Thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ III (năm 2013-2017) ngày 6/4/2013 về việc bầu thành viên Ban kiểm soát của Công ty Cổ phần tư vấn Xây dựng Thủy lợi II
-----------	---

10/8/2013	Xem xét báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2013; Nghị quyết v/v Ban hành điều lệ mới, KQKD 6 tháng, Quy định mua sắm TSCĐ.
28/10/2013	Xem xét báo cáo tài chính 9 tháng đầu năm 2013
21/3/2014	Xem xét báo cáo tài chính năm 2013 và tổng kết hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2013

6. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát:

Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Lương	Thưởng	Thù lao	Ghi chú
*	Hội đồng quản trị					
1	Bùi Hữu Quỳnh	Chủ tịch			45.000.000	
2	Nguyễn Văn Tiến	Phó CT			27.000.000	
3	Ngô Thu Hương	Thành viên			27.000.000	
4	Trần Hữu Thành	Thành viên			27.000.000	
5	Nguyễn Trọng Bảo	Thành viên			27.000.000	
*	Ban kiểm soát					
1	Phạm Hải Sơn	Trưởng Ban			28.500.000	
2	Trần Đình Hải	Thành viên			4.500.000	Nhiệm kỳ II
3	Quản Xuân Bình	Thành viên			18.000.000	
4	Võ Thị Thanh Thúy	Thành viên			22.500.000	
*	Ban điều hành					
1	Bùi Hữu Quỳnh	Tổng GD	456.000.000	50.000.000		
2	Nguyễn Văn Trường	Phó TGD	148.000.000			Nghị chế độ T5/2013
3	Nguyễn Văn Tiến	Phó TGD	372.000.000	40.000.000		
4	Hồ Hữu Nhân	Phó TGD	360.000.000	32.000.000		
5	Đào Văn Nam	Phó TGD	408.000.000	35.000.000		
6	Trần Văn Hiến	Phó TGD	240.000.000	30.000.000		Bổ nhiệm T5/2013
7	Ngô Thu Hương	KTT	288.000.000	35.000.000		

Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ trong năm 2013: không có

Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: không phát sinh

Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Việc thực hiện quản trị công ty đảm bảo luôn thực hiện đúng các quy định của pháp luật hiện hành

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán:

Công ty TNHH Kiểm toán DTL thực hiện kiểm toán BCTC năm 2013. Ý kiến của kiểm toán: Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Tư Vấn Xây Dựng Thủy Lợi II vào ngày 31 tháng 12 năm 2013 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán (doanh nghiệp) Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2013 :

Toàn bộ Báo cáo tài chính đã được kiểm toán được đăng tải trên trang web :
hec2.com.vn và hec2.vn và được nộp kèm báo cáo này.

**XÁC NHẬN CỦA
NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY**



Ths. Bùi Hữu Quỳnh